

Số: **1684** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **13** tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Sửa chữa, nâng cấp**  
**hồ chứa nước Biều Qua, huyện Minh Long**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1521/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Biều Qua, huyện Minh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4704/TTr-SNNPTNT ngày 01/11/2023 và Công văn số 4796/SNNPTNT-QLXDCT ngày 06/11/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Biều Qua, huyện Minh Long đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại 1521/QĐ-UBND ngày 03/11/2022, với các nội dung như sau:

1. Bổ sung quy mô đầu tư xây dựng tại điểm b khoản 4 Điều 1, hạng mục Nhà quản lý: Xây dựng mới 01 nhà quản lý cấp IV, diện tích 48m<sup>2</sup>.

2. Bổ sung giải pháp thiết kế tại khoản 9 Điều 1, hạng mục Nhà quản lý: Móng Bê tông cốt thép có khung giằng, tường xây gạch, mái đổ bê tông, bên

trên lợp tôn chống thấm.

3. Điều chỉnh cơ cấu các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư dự án tại khoản 10 Điều 1, cụ thể:

Đơn vị: Đồng

Khoản mục chi phí	Tổng mức đầu tư được duyệt	Tổng mức đầu tư điều chỉnh	Tăng (+)/ giảm (-)
Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	722.415.000	150.000.000	- 572.415.000
Chi phí xây dựng	23.335.825.044	24.161.619.627	+ 825.794.583
Chi phí quản lý dự án	584.880.633	605.608.077	+ 20.727.444
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	3.290.355.035	3.334.749.753	+ 44.394.717
Chi phí khác	497.167.066	506.865.065	+ 9.698.000
Chi phí dự phòng	1.569.357.222	1.241.157.478	- 328.199.744
<b>Tổng cộng (làm tròn)</b>	<b>30.000.000.000</b>	<b>30.000.000.000</b>	<b>0</b>

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị tại Công văn số 4796/SNNPTNT-QLXDCT ngày 06/11/2023.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 1521/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Minh Long; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KTN. pbc638



**Đặng Văn Minh**